

Nghệ An, ngày 21 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB 6 THÁNG ĐẦU NĂM,
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

Khái quát về đặc điểm ảnh hưởng công tác đầu tư XDCB năm 2017

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, thực hiện chương trình hành động Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã tạo nên khí thế mới trong chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch.

Nhận thức của các cấp, các ngành dù chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện tái cơ cấu đầu tư công theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Luật Đầu tư công song đã có chuyển biến rõ, đã từng bước khắc phục được đầu tư dàn trải, kiểm soát khá tốt chủ trương đầu tư và khởi công mới các dự án.

Được các Bộ, ngành Trung ương quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020, Quyết định số 2355/QĐ-TTg ngày 4/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển kinh tế xã hội miền Tây tỉnh Nghệ An đến năm 2020, Quyết định số 2468/QĐ-TTg ngày 29/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thành phố Vinh thành trung tâm kinh tế văn hóa vùng Bắc Trung Bộ đến năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết 26-NQ/TW của Bộ Chính trị, Thông báo kết luận của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ làm việc tại tỉnh Nghệ An...

Hệ thống văn bản pháp luật về đầu tư công và xây dựng cơ bản được hoàn thiện tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những thuận lợi đó, năm 2017 cũng là thời gian Chính phủ tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn NSNN, TPCP, thắt chặt đầu tư công, nguồn vốn ngân sách trung ương cũng như ngân sách địa phương giảm mạnh trong khi đó ở trong tỉnh kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu thu hút đầu tư để phát triển,... Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nhất là những thời điểm rét đậm, rét hại, nắng nóng kéo dài, hiện tượng lốc xoáy, mưa đá... cũng ảnh hưởng đến công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

Trước những thuận lợi và khó khăn trên, với sự nỗ lực phấn đấu của toàn tỉnh, tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm 2017 đã đạt được một số kết quả.

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác giao kế hoạch:

Công tác giao kế hoạch được triển khai kịp thời ngay khi có quyết định giao vốn của Trung ương. Việc giao kế hoạch vốn đã bám sát nguyên tắc, tiêu chí theo quy định của Luật đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ, Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ và đặc biệt là Quyết định số 63/2015/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020, theo đó, đối với nguồn vốn chương trình mục tiêu từ ngân sách trung ương, vốn trái phiếu chính phủ được phân bổ theo đúng danh mục và mức vốn đã được Trung ương thẩm định và thông báo, đối tượng và mức vốn phù hợp với nguyên tắc phân bổ của từng chương trình quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương được phân bổ cho các huyện, thành, thị theo tiêu chí tính điểm quy định tại Quyết định số 63/2015/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh tạo sự công bằng, đồng thuận cao ở các huyện, thành, thị. Trong năm 2017, chủ yếu tập trung giao kế hoạch cho các công trình trả nợ, công trình chuyển tiếp, số lượng công trình khởi công mới rất ít, chỉ khởi công mới 26 công trình, tương đương với năm 2016.

Đặc biệt, kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 đã được thông qua, nguồn ngân sách địa phương đã được giao tại Nghị quyết 33/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 6589/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh, nguồn ngân sách trung ương đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao tại Quyết định 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017, vì vậy, từ năm 2017, việc xây dựng và giao kế hoạch hàng năm sẽ thực hiện trên cơ sở kế hoạch trung hạn đã giao tạo sự thuận lợi, chủ động trong phân bổ vốn.

2. Kết quả chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch

Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch cũng được triển khai kịp thời. Căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo tổng hợp kế hoạch năm 2017 cho các ngành, các huyện để chỉ đạo, đôn đốc, đồng thời, Kho bạc Nhà nước tỉnh cũng thông báo chi tiết cho từng chủ đầu tư để tổ chức triển khai thực hiện.

Hệ thống các văn bản pháp luật về đầu tư xây dựng của Trung ương đã được UBND tỉnh cụ thể hóa trên địa bàn kịp thời đặc biệt là đã thực hiện phân công, phân cấp khá mạnh cho các ngành, các cấp trong quản lý đầu tư công, quản lý chất lượng công trình xây dựng... tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao (UBND tỉnh

đã ban hành Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 20/1/2017 quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn; Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 5/4/2017 quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh).

Trong quá trình triển khai, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác XDCB, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng và hiệu quả dự án, chấn chỉnh nâng cao chất lượng hoạt động của chủ đầu tư, Ban QLDA. UBND tỉnh đã chỉ đạo kiện toàn các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực và chuyên ngành theo Luật Xây dựng, mỗi cấp huyện có 01 Ban quản lý dự án và có 08 ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành (Ban QLDA công trình Giao thông Nghệ An; Ban QLDA vốn sự nghiệp kinh tế giao thông; Ban quản lý các dự án Xây dựng dân dụng & Kỹ thuật hạ tầng Đô thị; Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban QLDA các dự án xây dựng công trình Y tế; Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Giáo dục; Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp & PTNT; Ban QLDA duy tu, bảo dưỡng công trình Nông nghiệp & PTNT; Ban quản lý dự án xây dựng công trình kết cấu hạ tầng KKT Đông Nam Nghệ An).

Tập trung chỉ đạo lập Nhiệm vụ “Quy hoạch xây dựng Vùng tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn 2050”, hiện đã được Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, đang chờ kết luận của Bộ Xây dựng để triển khai hoàn thiện nhiệm vụ Quy hoạch báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện. Bên cạnh đó cũng chỉ đạo một số khu vực trọng điểm hoàn thiện quy hoạch xây dựng gắn với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội như Quy hoạch điều chỉnh thành phố Vinh, quy hoạch xây dựng thị xã Hoàng Mai (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt), quy hoạch xây dựng thị xã Thái Hòa, đô thị Phủ Diễn, vùng huyện Nam Đàn, đô thị du lịch Biển Cửa Lò và đặc biệt đang hoàn thiện Chương trình phát triển Đô thị toàn tỉnh, làm cơ sở thu hút đầu tư, nguồn lực và phát triển tổng thể có bài bản, bền vững hệ thống đô thị.

UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo huy động các nguồn lực phục vụ cho đầu tư và phát triển của tỉnh Nghệ An tại Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 để chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương thực hiện việc huy động, khai thác các nguồn lực để phát triển. Sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017-2020.

Hàng tháng, đồng chí Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh theo khối được phân công thường xuyên kiểm tra hiện trường, làm việc với các Hội đồng bồi thường GPMB, các chủ đầu tư, nhà thầu để nắm bắt, giải quyết khó khăn, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình trọng điểm, nhờ vậy tình trạng chậm GPMB, chậm tiến độ xây dựng được khắc phục. Các dự án trọng điểm được thường xuyên đôn đốc, triển khai khi hoàn thành sẽ tạo nên hạ tầng rất quan trọng cho sự phát triển của tỉnh như Dự án Trạm nghiên xi măng Sông

Lam và Cảng biển Vissai, Dự án cầu Cửa Hội, dự án sân bay Vinh (xây dựng các sân đỗ và cải tạo nhà ga sân bay Vinh thành nhà ga Quốc tế), Dự án VSIP Nghệ An, Dự án Khu công nghiệp Hemaraj, Dự án đường D4 trong KKT Đông Nam, Dự án đường N5 trong Khu kinh tế Đông Nam, Đường giao thông nối đường N5 Khu Kinh tế Đông Nam đến Hòa Sơn, Đô Lương, Đường giao thông nối Quốc lộ 1a - huyện Nghĩa Đàn - thị xã Thái Hòa, Đại lộ Vinh - Cửa Lò, Đường Lê Mao kéo dài, đường Lý Thường Kiệt, Các cầu vượt đường sắt, Dự án phát triển các khu đô thị loại vừa tại Việt Nam - tiểu dự án Vinh, Dự án tổ hợp khách sạn, khu vui chơi giải trí và biệt thự nghỉ dưỡng Vinpearl Cửa Hội...

Đặc biệt, với mục tiêu đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án cũng như kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ, không hiệu quả, UBND tỉnh đã có Quyết định số 1076/QĐ.UBND về việc thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Theo đó, Đoàn kiểm tra liên ngành sẽ tiến hành kiểm tra đối với 105 dự án trên địa bàn tỉnh theo 03 đợt từ ngày 10/4/2017 đến ngày 30/8/2017: Đợt 1 do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì; Đợt 2 do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì; Đợt 3 do Sở Xây dựng chủ trì. Đến nay, UBND tỉnh đã có Quyết định số 2364/QĐ.UBND ngày 02/6/2017 phê duyệt kết quả kiểm tra của Đoàn liên ngành đợt 1 do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì trong đó đã chấm dứt, thu hồi và hủy bỏ các văn bản pháp lý có liên quan đối với 03 dự án; đôn đốc tiến độ, giao chủ đầu tư phải hoàn thành trong năm 2017 đối với 02 dự án; cho phép gia hạn 24 tháng đối với 01 dự án; giao chủ đầu tư thực hiện ký quỹ và triển khai xây dựng trong năm 2017 đối với các dự án chậm tiến độ khác. Trường hợp các chủ đầu tư không thực hiện đúng tiến độ, UBND tỉnh giao các sở, ngành tham mưu thực hiện thu hồi, xử lý theo quy định. Đối với Đoàn liên ngành đợt 2 do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, đã tiến hành kiểm tra xong đối với 42 dự án. Hiện nay, Đoàn đang tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra và phương án xử lý. Bên cạnh đó cũng xử lý thu hồi 5 dự án của Đoàn kiểm tra chậm tiến độ năm 2016 và 5 dự án theo đề xuất của các đơn vị; Lũy kế đến thời điểm hiện nay, tổng số dự án thu hồi, chấm dứt hoạt động là 116 dự án, chiếm 31,8% tổng số dự án được kiểm tra từ năm 2012 đến nay.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị tích cực hoàn thiện hồ sơ thủ tục theo đúng quy định của Luật Đầu tư công chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 và kế hoạch năm 2018. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan và trực tiếp làm việc với các Bộ ngành Trung ương để tháo gỡ, bổ sung các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Trong năm 2017 đã đề xuất và huy động được kế hoạch trái phiếu chính phủ giai đoạn 2017-2020 là 1.397 tỷ đồng trong đó 1.100 tỷ cho dự án Đại lộ Vinh- Cửa Lò, 254 tỷ cho chương trình kiên cố hóa trường lớp học mầm non và tiểu học, 43 tỷ cho dự án tuyến Tây Nghệ An. Đặc biệt là đã huy động được 620 tỷ nguồn vốn trái phiếu chính phủ còn dư của Quốc lộ 1A và đường Hồ chí Minh đoạn qua khu vực Tây Nguyên giai đoạn 2014-2016 cho hai dự án Cầu Cửa Hội trên quốc lộ 8B, tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh 450 tỷ, Tuyến nối quốc lộ 1 đi

thị xã Cửa Lò đoạn Quán Hành- Chợ Sơn (quốc lộ 48E), tỉnh Nghệ An 170 tỷ đồng; huy động nguồn ngân sách trung ương đầu tư cho dự án đường ven biển đoạn Cửa Lò- Cửa Hội với dự kiến vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 là 234,14 tỷ đồng (Nghệ An là 1 trong 7 tỉnh huy động được nguồn vốn này), chuyển đổi 700 km Tỉnh lộ thành Quốc lộ thu hút trên 600 tỷ đồng duy tu bảo dưỡng... Hiện các chủ đầu tư đang hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục theo quy định của Luật đầu tư công để được giao vốn thực hiện. Riêng vốn ODA, đối với các dự án mới mặc dù gặp nhiều khó khăn do các quy định mới về vận động, quản lý và sử dụng ODA, tuy nhiên các Sở, ngành, địa phương đã tích cực phối hợp, làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để tiếp tục vận động các Chương trình, dự án ODA trên địa bàn tỉnh, trong đó một số dự án được Thủ tướng quyết định chủ trương đầu tư như dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị (ADB, 54,14 triệu USD) dự kiến đàm phán và ký hiệp định trong tháng 7/2017; các dự án khác đang tiếp tục làm thủ tục như: Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hoàng Mai (AFD Pháp, 31,9 triệu Euro), Phát triển CSHT du lịch hỗ trợ tăng trưởng toàn diện Tiểu vùng Mê Kông mở rộng giai đoạn II (ADB, 9,40 triệu USD); Đầu tư TTB y tế cho BV ĐKKV Tây Bắc sử dụng vốn vay ODA Hàn Quốc (13,22 triệu USD), Tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh (CP Đức, 3,65 triệu Euro), ... dự kiến sẽ đàm phán ký hiệp định trong năm 2018.

Các ngành, các cấp đã tích cực, chủ động làm việc với các đoàn thanh tra, kiểm toán, phối hợp với các chủ đầu tư để giải trình các nội dung phát sinh trong quá trình thanh tra, kiểm toán như đoàn Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Đoàn Kiểm toán Nhà nước khu vực II, Đoàn Thanh tra Chính phủ... Đồng thời, qua kết quả thanh tra, kiểm toán đã chấn chỉnh được nhiều vấn đề góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý đầu tư và xây dựng.

3. Huy động vốn đầu tư toàn xã hội

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực của các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh nhất là cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện để thu hút đầu tư; đồng thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp xã hội hóa, đẩy nhanh tiến độ đấu giá cấp quyền sử dụng đất, chống thất thu, thực hiện tiết kiệm chi, chống thất thoát trong đầu tư để tạo nguồn phục vụ cho đầu tư phát triển. Kết quả huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt khá, tổng nguồn vốn huy động 6 tháng đầu năm ước đạt 24.972 tỷ đồng, bằng 43,02% kế hoạch, tăng 10,86% so cùng kỳ. Trong đó một số nguồn tăng khá như nguồn vốn đầu tư qua Bộ ngành Trung ương, vốn của dân cư... Nhiều công trình trọng điểm được đầu tư như Dự án Trạm nghiên xi măng Sông Lam và Cảng biển Vissai, Dự án cầu Cửa Hội, dự án sân bay Vinh (xây dựng các sân đỗ và cải tạo nhà ga sân bay Vinh thành nhà ga Quốc tế), Khu khách sạn nghỉ dưỡng Vinpearl Cửa Hội; Du Lịch Sinh thái Diên Lâm, các khu đô thị mới, khu

công nghiệp Đô thị VSIP, Hamaraj, Bến 5- bến 6 cảng Cửa Lò, Kho xăng dầu DKC...

4. Kết quả thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công

Tổng hợp vốn đầu tư công đã được giao kế hoạch năm 2017 là 3.092,444 tỷ đồng (chưa tính thu sử dụng đất phân cấp cho huyện, chi phí giải phóng mặt bằng, trả nợ vay, quỹ địa chính). Kết quả 5 tháng đầu năm khối lượng thực hiện 1.193,798 tỷ đồng, đạt 38,6% kế hoạch, giải ngân 1.001,013 tỷ đồng, đạt 32,37% kế hoạch. Ước 6 tháng khối lượng thực hiện là 1.506,162 tỷ đồng, đạt 48,7%KH, giải ngân ước đạt 1.220,491 tỷ đồng, đạt 39,47%KH. Chi tiết theo từng nguồn vốn như sau:

a, *Vốn cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí tính điểm*: Kế hoạch giao là 1.160,8 tỷ đồng, chủ yếu bố trí cho các công trình trả nợ và chuyển tiếp, chỉ khởi công mới 25 công trình. Trong 5 tháng đầu năm khối lượng thực hiện là 723,124 tỷ đồng, đạt 62,3%KH, giải ngân là 651,463 tỷ đồng, đạt 56,12%KH. Ước 6 tháng khối lượng thực hiện là 812,088 tỷ đồng, đạt 69,96%KH, giải ngân là 725,078 tỷ đồng, đạt 62,46% KH. Trong 25 công trình khởi công mới đến nay có 19 công trình đã hoàn thành thủ tục đấu thầu để khởi công xây dựng, 3 công trình đã phê duyệt kế hoạch đấu thầu và đang đấu thầu và 3 công trình đang trình kế hoạch đấu thầu.

b, *Vốn chương trình mục tiêu từ ngân sách trung ương*: Kế hoạch giao đợt 1 là 669,541 tỷ đồng được phân bổ cho 12 chương trình mục tiêu, hầu hết các chương trình đều bố trí cho các dự án trả nợ, chuyển tiếp của giai đoạn trước, không bố trí cho dự án khởi công mới và chỉ bố trí cho 01 dự án chuẩn bị đầu tư là Xây dựng trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Nghệ An. Kế hoạch đợt 2 đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao tại Quyết định số 612/QĐ-BKHĐT ngày 19/5/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao tại quyết định số 2106/QĐ-UBND ngày 19/5/2016 với số vốn 78,675 tỷ đồng, hiện các chủ đầu tư đã được thông báo vốn và bắt đầu tổ chức triển khai thực hiện. Khối lượng thực hiện 5 tháng đầu năm là 327,174 tỷ đồng, đạt 43,73%, giải ngân là 293,430 tỷ đồng, đạt 39,22%. Ước 6 tháng đầu năm khối lượng thực hiện là 386,374 tỷ đồng, đạt 51,64%KH, giải ngân là 337,445 tỷ đồng, đạt 45,1%KH.

c) *Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia*: mới được Trung ương giao vốn tại quyết định số 556/QĐ-BKHĐT ngày 19/4/2017 với tổng số vốn là 718,949 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển 487,807 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 231,142 tỷ đồng. Hiện UBND tỉnh đang trình Thường trực HĐND tỉnh thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn nguồn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (30a). Riêng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình 135, các sở quản lý đang thực hiện phân bổ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

d, *Vốn từ nguồn xổ số kiến thiết*:

Kế hoạch từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 20 tỷ đồng, được phân bổ cho 8 dự án hoàn thành và chuyển tiếp của lĩnh vực y tế và bố trí cho 01 dự án khởi công mới là Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Phòng chống sốt rét, ký sinh trùng và côn trùng Nghệ An. Trong 5 tháng đầu năm khối lượng thực hiện là 9,5 tỷ đồng, đạt 47,5%, giải ngân là 6,724 tỷ đồng, đạt 33,62%. Ước 6 tháng khối lượng thực hiện là 12,7 tỷ đồng, đạt 63,5%, giải ngân là 7,968 tỷ đồng, đạt 39,84%.

e, *Vốn nước ngoài ODA*: Kế hoạch vốn được giao là 630,621 tỷ đồng (trong đó đợt 1 là 625,621 tỷ đồng, đợt 2 là 5 tỷ đồng) bố trí cho 4 dự án. Trong 5 tháng đầu năm khối lượng thực hiện là 134 tỷ đồng, đạt 21,25%, giải ngân là 49,396 tỷ đồng, đạt 7,83% (bao gồm giải ngân dự án phát triển đô thị Vinh 41,973 tỷ đồng/KH 510,421 tỷ đồng và dự án hệ thống thoát nước và xử lý rác thải thị xã Thái Hòa giải ngân 7,423 tỷ đồng/KH 10 tỷ đồng). Ước 6 tháng khối lượng thực hiện là 240 tỷ đồng, đạt 38,06%, giải ngân là 120 tỷ đồng, đạt 19,03%.

f, *Vốn trái phiếu chính phủ*: Đến tháng 4 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017-2020. Số vốn kế hoạch TPCP giai đoạn 2017-2020 và năm 2017 tỉnh Nghệ An được thông báo là 43 tỷ đồng, bố trí cho 01 dự án Tuyến phia Tây Nghệ An (Quế Phong - Kỳ Sơn). Căn cứ Quyết định của trung ương, UBND tỉnh đã giao kế hoạch vốn tại quyết định 2027/QĐ-UBND ngày 16/5/2017. Hiện đã thông báo cho chủ đầu tư và đang tổ chức thực hiện. Ước 6 tháng khối lượng thực hiện là 30 tỷ đồng, đạt 69,77%, giải ngân là 15 tỷ đồng, đạt 34,88%.

5. Kết quả thu hút đầu tư

Trong năm 2017 (Tính đến ngày 15/6/2017), trên địa bàn toàn tỉnh đã cấp mới (chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp GCNĐKĐT) cho 81 dự án với tổng số vốn đầu tư đăng ký là 10.187,9 tỷ đồng. Điều chỉnh 11 lượt dự án với số vốn điều chỉnh tăng 287,55 tỷ đồng.

Cụ thể như sau:

- *Phân loại theo địa bàn*:

+ Đầu tư ngoài KKT và các KCN: Cấp mới cho 70 Dự án/5.713,47 tỷ đồng; Điều chỉnh 8 lượt dự án với tổng vốn tăng 258,25 tỷ đồng.

+ Đầu tư trong KKT và các KCN: Cấp mới cho 11 Dự án/4.474,43 tỷ đồng; Điều chỉnh 3 lượt dự án với tổng vốn đầu tư tăng 29,3 tỷ đồng.

- *Phân loại theo hình thức đầu tư*:

+ Đầu tư trong nước: Cấp mới cho 77 Dự án/7.009,58 tỷ đồng; Điều chỉnh 10 lượt dự án với tổng vốn đầu tư giảm 282,45 tỷ đồng.

+ Đầu tư FDI: Cấp mới cho 4 dự án/3.178,32 tỷ đồng; Điều chỉnh 1 lượt dự án với tổng vốn đầu tư tăng 570 tỷ đồng.

Một số dự án lớn được cấp mới trong 06 tháng đầu năm 2017: Dự án đầu tư KCN WHA Hemaraj 1 - Nghệ An (2.056 tỷ đồng); Nhà máy sản xuất gỗ ván sợi MDF (1.754,14 tỷ đồng); Khu du lịch, dịch vụ hỗn hợp và nghỉ dưỡng Cầu Cau (1.532 tỷ đồng); Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp tại Khu liên hợp xử lý chất thải (600 tỷ đồng); Nhà máy sản xuất Container của Công ty CP Tập đoàn TKV Group (549 tỷ đồng); Dự án Đầu tư, xây dựng, sở hữu, kinh doanh TTTM kết hợp chợ truyền thống Đô Lương (330,741 tỷ đồng); Dự án Trung tâm nghiên cứu và phát triển vật nuôi công nghệ cao (350 tỷ đồng); Dự án Khu nhà ở chung cư và liền kề cho cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Nghệ An (310,569 tỷ đồng); Dự án xử lý rác thải Nghi Yên của Công ty CP Jet Nhật Bản (600 tỷ đồng); Trung tâm nghiên cứu và phát triển vật nuôi công nghệ cao tại xã Hùng Sơn, huyện Anh Sơn của Công ty TNHH Mavin Anh Sơn, Bệnh viện y học cổ truyền Thái Thượng Hoàng...

Trong 6 tháng đầu năm 2017 đã khánh thành đưa vào sử dụng một số công trình dự án như: Vinpearl Cửa Hội, Trạm nghiền xi măng Nghi Thiết.. Một số dự án lớn đang vận động xúc tiến đầu tư như Dự án Quần thể du lịch nghỉ dưỡng sinh thái và vui chơi giải trí FLC Nghệ An dự kiến sẽ được triển khai tại Nghi Thiết, Nghi Lộc với diện tích khoảng 570 ha, tổng mức đầu tư 5.000 tỷ đồng; Dự án sản xuất chất đốt sinh khối của Nhật Bản tại KCN VSIP, Trung tâm thương mại Vincom tại TX Thái Hòa, huyện Nam Đàn của Tập đoàn Vingroup...

Hầu hết các dự án này triển khai đúng tiến độ cam kết, một số dự án có tiến độ triển khai khá nhanh như Dự án xi măng Sông Lam giai đoạn 2, Trang trại chăn nuôi lợn Masan, Vinpearl Cửa Hội, các dự án của Tập đoàn Mavin, Hoa Sen..

6. Đầu tư theo hình thức PPP được triển khai rất mạnh mẽ trên địa bàn.

Ngoài các dự án sử dụng vốn đầu tư công, hiện nay, với hệ thống các văn bản pháp luật mới ban hành về đầu tư theo đối tác công tư, với kế hoạch triển khai thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2123/QĐ-UBND ngày 22/5/2017, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành thị đang tích cực xúc tiến đầu tư triển khai các dự án theo hình thức này. Trong 6 tháng đầu năm 2017 đã tổ chức triển khai thực hiện dự án Xây dựng trường tiểu học Hưng Phúc Thành phố Vinh với tổng vốn đầu tư 51 tỷ đồng; lập, thẩm định và phê duyệt đề xuất dự án, báo cáo nghiên cứu khả thi 6 dự án theo hình thức Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao (BT) với tổng vốn đầu tư 1.177 tỷ đồng bao gồm dự án Xây dựng các tuyến đường quy hoạch xã Nghi Phú và Hưng Lộc, thành phố Vinh; Xây dựng Cầu Hiếu 2 và đường hai đầu cầu, thị xã Thái Hòa; Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Viết Xuân, thành phố Vinh; Xây dựng tuyến đường Lý Thường Kiệt đoạn qua phường Hưng Bình, thành phố Vinh; Xây dựng các tuyến đường quy hoạch xã Nghi Kim, thành phố Vinh; Xây dựng Trung tâm văn hóa

thị xã Hoàng Mai, thị xã Hoàng Mai; Đang phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất Khu thương mại, siêu thị kết hợp nhà phố shop-house tại thị xã Thái Hòa, với tổng vốn đầu tư 110 tỷ đồng.

7. Công tác quyết toán vốn đầu tư:

Nhìn chung công tác quyết toán dự án hoàn thành được các cấp các ngành quan tâm chỉ đạo; Tính đến 31/05/2017, đã quyết toán được 164 dự án (HMCT) với tổng chi phí đề nghị quyết toán là 1.699,5 tỷ, chi phí đầu tư được quyết toán là 1.679,9 tỷ đồng, tiết kiệm giảm sau thẩm định là 19,5 tỷ đồng, đạt 1,15%.

Hiện Sở Tài chính đang tiếp tục đôn đốc các sở, ban, ngành, các huyện, thành, thị, các chủ đầu tư tiếp tục đẩy nhanh tiến độ quyết toán các dự án hoàn thành trên địa bàn tỉnh.

8. Tình hình thẩm định dự án đầu tư, kế hoạch đấu thầu

* Về thẩm định dự án đầu tư:

Tổng số dự án tiếp nhận, thẩm định trình UBND tỉnh là 64 dự án, tổng mức đầu tư sau thẩm định 7.290 tỷ đồng, cắt giảm trong thẩm định 96 tỷ đồng (tiết kiệm 1,3%). Trong đó chi tiết:

- Thẩm định dự án và báo cáo KTKT: Tổng số 52 dự án, với tổng mức đầu tư sau thẩm định 2.341 tỷ đồng.
- Thẩm định điều chỉnh, bổ sung dự án: Tổng số dự án 12, tổng mức đầu tư sau thẩm định 4.949 tỷ đồng.

* Về thẩm định kế hoạch đấu thầu:

- Tổng số gói thầu: 207 gói thầu (cùng kỳ năm 2016 là 523 gói thầu) với tổng giá trị 531 tỷ đồng, trong đó: Xây lắp 58 gói với giá trị gói thầu 487 tỷ đồng; Mua sắm hàng hóa 21 gói với giá trị 3 tỷ đồng; Tư vấn 121 gói với giá trị 32 tỷ đồng, thiết bị 2 gói thầu giá trị 8,3 tỷ đồng, khác 5 gói thầu giá trị 0,5 tỷ đồng

- Về hình thức lựa chọn nhà thầu: Đầu thầu rộng rãi 38 gói (cùng kỳ năm 2015 là 121 gói thầu); Đầu thầu hạn chế 0 gói (cùng kỳ năm 2016 là 0 gói thầu); Chào hàng cạnh tranh 47 gói; Chỉ định thầu 122 gói; Hình thức khác: 2 gói.

II. TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC

1. Một số nguồn vốn Trung ương thông báo chậm dẫn đến tỷ lệ giải ngân chung đạt thấp, số dư tạm ứng chưa thu hồi vẫn còn nhiều.

Do nguồn vốn Trung ương năm nay thông báo muộn, đến cuối tháng 4, Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới có quyết định giao vốn nguồn chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn trái phiếu Chính phủ, nửa cuối tháng 5 mới có quyết định giao vốn đợt 2 nguồn Chương trình mục tiêu Chính phủ, vì vậy, tháng 5, tháng 6 các chủ đầu tư mới bắt đầu tổ chức triển khai thực hiện. Riêng nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia, mặc dù ngay khi có quyết định giao vốn của Bộ Kế hoạch và

Đầu tư (ngày 19/4/2017), các sở đã tích cực, chủ động triển khai tham mưu phương án, tuy nhiên đến ngày 22/4/2017 Thủ tướng Chính phủ mới có quyết định 12/2017/QĐ-TTg ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, ngày 28/4/2017 Thủ tướng Chính phủ mới có Quyết định số 582/QĐ-TTg phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 trong đó có một số xã thay đổi xếp loại, vì vậy phải hoàn chỉnh lại phương án để đảm bảo đúng quy định. Với lý do nêu trên, đến nay, tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công mới đạt 32,37%. Tuy nhiên, nếu chỉ tính các nguồn vốn giao đầu năm đã đạt 40,43% (tương đương cùng kỳ năm ngoái).

Một số huyện tỷ lệ giải ngân vẫn còn thấp so với kế hoạch như thị xã Hoàng Mai, huyện Kỳ Sơn, huyện Nam Đàn, thành phố Vinh...

Mặc dù các ngành, các cấp đã tích cực đôn đốc, chỉ đạo thu hồi vốn tạm ứng, tuy nhiên, số dư tạm ứng chưa thu hồi đến 31/5/2017 vẫn còn lớn. Cụ thể, số dư tạm ứng năm trước chuyển sang năm 2017 là 1.563 tỷ đồng, số tạm ứng phát sinh trong niên độ ngân sách 2017 là 218 tỷ đồng, số tạm ứng đã thu hồi trong 5 tháng đầu năm 2017 là 428 tỷ đồng, dư ứng còn lại là 1.355 tỷ đồng, trong đó thuộc kế hoạch năm 2016 trở về trước là 1.172 tỷ đồng, thuộc kế hoạch 2017 là 183 tỷ đồng.

2. Khó khăn trong huy động nguồn lực để thực hiện các dự án đặc biệt là các dự án ODA, dự án trọng điểm thu hút đầu tư, các dự án PPP...

Hiện nay, đa số các chương trình, dự án ODA đều áp dụng cơ chế tài chính kết hợp Trung ương cấp phát một phần và tỉnh phải vay lại một phần (trước đây Trung ương cấp phát 100%), điều kiện vay lại của địa phương bị không chế khống vượt quá hạn mức dư nợ vay theo quy định của Luật NSNN; các khoản vốn ODA ngày càng giảm và chuyển sang sử dụng vốn vay với các điều kiện kém ưu đãi hơn. Vì vậy, việc huy động nguồn vốn ODA rất khó khăn.

Bên cạnh đó, do nợ vay của tỉnh những năm trước quá lớn (Nghệ An là tỉnh đứng đầu trong 32 tỉnh về số vốn đầu tư bị giảm trừ do phải trả nợ vay), số vốn Trung ương đã giảm trừ nợ vay của tỉnh từ nguồn cân đối ngân sách địa phương năm 2017 là 512 tỷ đồng, kết quả dẫn đến kế hoạch trung hạn cũng bị giảm trừ 2.139 tỷ do Trung ương lấy kế hoạch 2017 đã giảm trừ nợ vay làm gốc để tính toán các năm 2018, 2019, 2020. Hiện nay, các Sở, ngành liên quan đang tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành liên quan để xử lý số liệu này đảm bảo nguồn vốn cho kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 đã được giao.

Vốn cho các công trình trọng điểm, GPMB bố trí không đạt ảnh hưởng đến tiến độ các dự án.

3. Công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn nhiều khó khăn.

Công tác giải phóng mặt bằng nhiều công trình, dự án trên địa bàn vẫn còn khó khăn. Các vướng mắc chủ yếu là do đơn giá bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án chưa phù hợp, thiếu nguồn vốn để giải phóng mặt bằng, công tác chỉ đạo GPMB một số địa phương chưa quyết liệt, sự phối hợp giữa các địa phương với các Sở, ngành chưa kịp thời nên xử lý vướng mắc còn chậm, một số hộ dân trong vùng dự án chưa đồng thuận với phương án đền bù nên việc thỏa thuận còn khó khăn...

4. Tình trạng phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản sau ngày 31/12/2014 vẫn còn nhiều.

Mặc dù Luật đầu tư công đã quy định nghiêm cấm hành vi yêu cầu tổ chức, cá nhân tự bỏ vốn đầu tư khi chương trình, dự án chưa được quyết định chủ trương đầu tư, chưa được phê duyệt hoặc chưa được bố trí vốn kế hoạch, gây nợ đọng xây dựng cơ bản đồng thời cũng quy định chỉ bố trí vốn kế hoạch đầu tư công để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày Luật Đầu tư công có hiệu lực. Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện nghiêm quy định của Luật đầu tư công, không thực hiện khôi lượng vượt kế hoạch vốn được giao để không gây nợ đọng xây dựng cơ bản, đồng thời giao trách nhiệm các ngành, các cấp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình phát sinh nợ đọng và trách nhiệm xử lý nợ đọng phát sinh sau ngày 31/12/2014. Tuy nhiên, đến nay các ngành, các cấp chưa có báo cáo theo quy định. Quá trình thanh tra, kiểm toán, các đoàn vẫn phát hiện nhiều cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm theo quy định, tình trạng thực hiện khôi lượng vượt kế hoạch vốn được giao vẫn còn nhiều làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản lớn nhưng chưa có giải pháp xử lý.

5. Công tác giám sát đánh giá đầu tư, quản lý chất lượng công trình xây dựng vẫn còn một số tồn tại.

Công tác giám sát, đánh giá đầu tư chưa được chú trọng, một số đơn vị lập báo cáo chiêu lệ, chất lượng một số báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu, còn thiếu sót nhiều nội dung về phân tích, đánh giá cũng như các mẫu biểu theo quy định tại Thông tư số 22/2015/TT-BKHTT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định mẫu báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư. Một số đơn vị tuy có báo cáo nhưng không thực hiện đúng các biểu mẫu yêu cầu nên không có căn cứ để tổng hợp và xử lý số liệu. Một số Chủ đầu tư chưa cập nhật thông tin dự án trên Hệ thống thông tin phục vụ theo dõi, giám sát và đánh giá dự án đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Về quản lý chất lượng công trình xây dựng: Với hệ thống văn bản pháp luật mới ban hành về đầu tư và xây dựng đã từng bước góp phần chấn chỉnh công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng. Tuy nhiên, qua kiểm tra vẫn còn một số tồn tại trên hiện trường thi công cũng như hồ sơ nội nghiệp, cụ thể như biện pháp thi công một số hạng mục chưa phù hợp với hồ sơ thiết kế và quy trình thi công, một số vật liệu đưa vào thi công của một số dự án còn chưa đảm bảo chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng chưa tốt....

V. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

- Số lượng văn bản liên quan đến đầu tư xây dựng được ban hành rất nhiều trong đó có nhiều nội dung mới liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản như Luật Đầu tư công, Luật Đầu thầu, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 15/2015/NĐ-CP về đầu tư theo hình thức đối tác công tư... nên việc cập nhật, nắm vững các văn bản để triển khai thực hiện còn khó khăn. Một số quy định ban hành chậm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện ở địa phương (Các quy định về quản lý chương trình mục tiêu quốc gia).

- Việc thay đổi một số cơ chế điều hành quản lý từ Trung ương, việc cắt giảm đầu tư công ảnh hưởng đến đầu tư hạ tầng của tỉnh, khó khăn cho các doanh nghiệp,... trong khi nguồn lực của tỉnh còn hạn chế. Thu ngân sách không đảm bảo, đầu mối phân bổ vốn chưa thống nhất nên chưa tập trung được các nguồn lực để đầu tư các công trình trọng điểm.

- Vận động, xúc tiến đầu tư mặc dù đã được các cấp, các ngành quan tâm, song kết quả vẫn chưa cao do điều kiện khách quan của tỉnh chưa phải là khu vực hấp dẫn, chưa có dự án động lực để có thể ứng trước nguồn vốn đầu tư hạ tầng.

2. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của một số cấp, một số ngành còn chậm về yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý vốn Ngân sách nhà nước, Trái phiếu Chính phủ. Về xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn trình nhiều chủ trương, nhiều dự án đề nghị cấp vốn quá lớn so với khả năng nguồn vốn, việc nắm bắt cơ chế chính sách của một số đơn vị chưa kịp thời.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước của một số ngành, một số cấp còn biểu hiện bất cập. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình chưa thường xuyên và chưa được quan tâm đúng mức. Sự phối hợp giữa một số ngành, huyện chưa cao nên việc xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc còn kéo dài, chưa triệt để.

- Một số chủ đầu tư ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ đầu tư theo quy định của pháp luật còn hạn chế; cụ thể là: Trong việc quản lý vốn, lựa chọn nhà thầu không đảm bảo năng lực ; Nhiều chủ đầu tư không xây dựng hoàn thành thực hiện đầy đủ quy trình trong việc nghiệm thu khối lượng, thiếu khẩn trương trong quyết toán hạng mục công trình...

Phần II

CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

Để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch và nâng cao hiệu quả công tác đầu tư XDCB năm 2017, các ngành, cấp cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2017.

Thực hiện Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 19/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ Tài chính- Ngân sách nhà nước năm 2017, Quyết định số 78/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế giao và điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2017, các ngành, các cấp cần tập trung các nội dung sau:

- Thường xuyên làm việc, nắm bắt thông tin từ các bộ ngành Trung ương về chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch 2017 để có phương án tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, điều chỉnh thực hiện kế hoạch của tỉnh kịp thời.

- Tập trung tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để đẩy nhanh tiến độ giao kế hoạch vốn và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2017; chủ động, tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, kịp thời triển khai xuống cơ sở để tổ chức thực hiện. Đặc biệt tập trung đẩy nhanh hoàn thiện hồ sơ thủ tục, triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh như dự án Đại lộ Vinh- Cửa Lò; Dự án Cầu Cửa Hội trên quốc lộ 8B, tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh; dự án đường ven biển đoạn Cửa Lò- Cửa Hội; dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị; Đường giao thông nối Quốc lộ 1a - huyện Nghĩa Đàn - Thị xã Thái Hòa (tiếp tục thảm lớp 2); Dự án Trạm nghiên xi măng Sông Lam và Cảng biển Vissai, Dự án cầu Cửa Hội, dự án sân bay Vinh (xây dựng các sân đỗ và cải tạo nhà ga sân bay Vinh thành nhà ga Quốc tế); tiếp tục xúc tiến thu hút các dự án lớn như Dự án quần thể du lịch nghỉ dưỡng sinh thái và vui chơi giải trí FLC Nghệ An dự kiến sẽ được triển khai tại Nghi Thiết, Nghi Lộc với diện tích khoảng 570 ha, tổng mức đầu tư 5.000 tỷ đồng; Dự án sản xuất chất đốt sinh khối của Nhật Bản tại KCN VSIP...

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư; nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, xử lý vi phạm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Không giải ngân kế hoạch vốn ngoài nước nguồn ngân sách trung ương năm 2017 vượt tổng mức kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao khi chưa được phép của cấp có thẩm quyền. Quản lý chặt chẽ, đúng quy định và hạn chế các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước; Không thực hiện ứng trước dự toán ngân sách nhà nước năm sau khi chưa bố trí thu hồi hết số vốn ứng trước theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của

Luật ngân sách nhà nước. Tiếp tục đôn đốc chỉ đạo thu hồi vốn tạm ứng từ năm 2016 trở về trước.

- Từ tháng 9, thực hiện rà soát tiến độ thực hiện các dự án, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguyên tắc, phương án điều chỉnh, điều chuyển các dự án chậm để bổ sung cho các dự án có tiến độ nhanh, cần tập trung vốn để hoàn thành trong năm kế hoạch theo đúng quy định.

- Để nắm tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, kịp thời giải quyết cho các đơn vị, đề nghị UBND tỉnh tổ chức hội nghị giao ban xây dựng cơ bản 6 tháng với các huyện, ngành gắn với hội nghị tập huấn các văn bản pháp luật về đầu tư công và xây dựng.

2. Tăng cường huy động các nguồn vốn ODA, ngân sách nhà nước, trái phiếu chính phủ... cho đầu tư phát triển, lựa chọn dự án thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư hợp lý, có hiệu quả.

- Các sở, ban, ngành tăng cường làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để huy động tối đa nguồn vốn cho tỉnh. Trước mắt, các Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để có giải pháp xử lý đối với phần vốn giảm nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch trung hạn 2016-2020. Đồng thời, có giải pháp huy động các nguồn lực để đảm bảo nguồn vốn trung hạn theo Thông báo 8836/BKHĐT-TH của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng như Nghị quyết số 33/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đề xuất bổ sung kế hoạch vốn nước ngoài năm 2017 cho một số dự án để đảm bảo thực hiện theo cam kết với nhà tài trợ, đặc biệt một số dự án sẽ kết thúc trong năm như Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải Thái Hòa,...

- Với việc thay đổi chính sách của một số nhà tài trợ như WB, ADB và một số quốc gia đã thông báo về việc dừng các khoản vay ODA cho Việt Nam trong thời gian tới, thay vào đó là các khoản vay thông thường, kém ưu đãi hơn, thời gian ngắn hơn, lãi suất cao hơn. Mặt khác, dư nợ ngân sách tỉnh hiện nay đang ở mức cao. Do vậy, cần kiểm soát chặt chẽ các khoản vay mới, chỉ vay vốn cho những dự án thực sự cấp bách, cấp thiết, có hiệu quả kinh tế xã hội cao, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn vay, khả năng trả nợ, an toàn nợ công theo quy định hiện hành và thông báo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch nước về các chương trình dự án ODA và vốn vay ưu đãi tại Văn bản số 1429/VPCP-QHQT ngày 24/5/2016 của Văn phòng Chính phủ.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong đó việc xây dựng kế hoạch phải tuân thủ các quy định Nghị định 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Xây dựng danh mục dự án đầu tư theo hình thức PPP cần gắn với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội tỉnh Nghệ

An đến năm 2020 và các quy hoạch ngành, lĩnh vực trong phạm vi cả tỉnh, trong từng ngành, lĩnh vực và từng địa phương đã được phê duyệt; Đặc biệt cần tổ chức rà soát, quy hoạch lại quỹ đất. Hạn chế tối đa thu hồi đất của người dân. Thu hồi các dự án sử dụng đất không triển khai hoặc triển khai chậm tiến độ để dành quỹ đất thực hiện các dự án theo hình thức PPP.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp tạo nguồn thu, tăng thu ngân sách, tăng cường việc đấu giá đất đảm bảo vượt chỉ tiêu để tăng cân đối chi XDCB, chống thất thu, tiết kiệm chi, chống thất thoát trong đầu tư để tạo nguồn phục vụ cho đầu tư phát triển. Tập trung các nguồn vốn bổ sung trong năm (nếu có) để đầu tư cho các công trình trọng điểm của tỉnh, các công trình đối ứng ODA đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, các dự án tiếp tục đưa vào khai thác trong năm 2017, trả nợ dự án hoàn thành quyết toán đưa vào sử dụng theo cơ cấu nguồn vốn xác định tại chủ trương đầu tư...

3. Thực hiện nghiêm các quy trình, quy định của Luật đầu tư công về ban hành chủ trương đầu tư, về nợ đọng xây dựng cơ bản.

Thực hiện đúng quy định của Luật đầu tư công, Nghị định 136/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quy trình, thẩm quyền ban hành chủ trương đầu tư để đảm bảo tính đúng đắn, hiệu quả của các dự án đầu tư, ngăn ngừa sự tùy tiện, chủ quan, duy ý chí và đơn giản trong việc quyết định chủ trương đầu tư. Đồng thời, góp phần khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả trong đầu tư công.

Cần chú trọng nâng cao chất lượng công tác thẩm định nguồn vốn và cân đối vốn tạo điều kiện nâng cao chất lượng và hiệu quả của dự án đầu tư công, bảo đảm bối trí vốn một cách tập trung cho các mục tiêu, dự án ưu tiên cần thiết phải đầu tư, khắc phục tình trạng phê duyệt quá nhiều dự án, dẫn đến bối trí vốn dàn trải, kéo dài thời gian thi công, mà không tính đến việc huy động và khả năng cân đối các nguồn vốn. Để đảm bảo cân đối và quản lý các dự án, việc phân bổ nguồn vốn thực hiện theo nguồn đã xác định tại chủ trương đầu tư ban đầu được ưu tiên bối trí. Trường hợp chuyển đổi cơ cấu nguồn vốn liên quan đến bối trí ngân sách tỉnh chỉ xem xét khi đảm bảo cân đối đủ nguồn cho các mục tiêu nhiệm vụ đã xác định.

Các ngành, các cấp thực hiện nghiêm quy định của Luật đầu tư công về nợ đọng xây dựng cơ bản. Theo đó, nghiêm cấm các chủ đầu tư yêu cầu tổ chức, cá nhân tự bỏ vốn đầu tư khi chương trình, dự án chưa được quyết định chủ trương đầu tư, chưa được phê duyệt hoặc chưa được bố trí vốn kế hoạch gây nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình nợ đọng phát sinh sau ngày 31/12/2014 và làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan và đề xuất giải pháp xử lý số nợ đọng phát sinh này theo đúng quy định tại Quyết định 6590/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các dự án đặc biệt là vướng mắc về giải phóng mặt bằng.

- Tiếp tục triển khai quyết liệt có hiệu quả đề án PCI, cải thiện môi trường đầu tư, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Công khai kịp thời các cơ chế, chính sách, các quy hoạch, kế hoạch của tỉnh nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin và các cơ hội đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, định kỳ tổ chức gặp gỡ, trao đổi và lắng nghe các phản hồi, phản ánh từ cơ sở, doanh nghiệp để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc và hoàn thiện cơ chế, chính sách của tỉnh. Tiếp tục tăng cường quảng bá hình ảnh và xúc tiến đầu tư vào Nghệ An. Giám đốc các ngành phải chịu trách nhiệm về chất lượng hiệu quả trong việc thu hút các dự án thuộc lĩnh vực do ngành, đơn vị mình quản lý. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 6/06/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp. Theo đó, các ngành, các cấp quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Kịp thời xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đã ký cam kết thoả thuận hợp tác đầu tư qua các Hội nghị XTĐT đặc biệt là các dự án vừa ký cam kết trong năm 2017. Giải quyết các dự án vướng mắc còn tồn đọng; tiếp tục kiểm tra, rà soát các dự án chậm tiến độ. Thu hồi các dự án chậm tiến độ để có quỹ đất bàn giao cho nhà đầu tư mới.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về giải phóng mặt bằng trong đó các huyện tập trung kiện toàn lại Hội đồng giải phóng mặt bằng cấp huyện, xã; Tăng cường tuyên truyền, vận động để nhân dân hiểu rõ chủ trương, chính sách, trách nhiệm và nghĩa vụ theo pháp luật để tạo đồng thuận cao trong giải phóng mặt bằng; Các Sở Tài chính, Tài nguyên Môi trường, Xây dựng kịp thời xử lý các vấn đề vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và công tác tái định cư, ưu tiên đẩy nhanh tiến độ thẩm định đối với các dự án trình xử lý giải phóng mặt bằng; Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối nguồn vốn giải phóng mặt bằng đảm bảo đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm phục vụ thu hút đầu tư, các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công lãnh đạo phụ trách yêu cầu cần tập trung thực hiện có hiệu quả đảm bảo tiến độ.

5. Tăng cường tuyên truyền, tập huấn, quán triệt các văn bản pháp luật mới ban hành đến các cấp, các ngành và từng doanh nghiệp, chủ đầu tư

UBND các huyện, thành, thị theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục tổ chức quán triệt, hướng dẫn triển khai các văn bản pháp luật mới cho các doanh nghiệp, các chủ đầu tư, các phường, xã, thị trấn trên địa bàn.

Giao các sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng chịu trách nhiệm hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản pháp luật mới liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản.

6. Chuẩn bị tốt cho kế hoạch năm 2018 và triển khai kế hoạch trung hạn 2016-2020.

Thời gian này là thời gian chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư công năm 2018 và triển khai kế hoạch trung hạn 2016-2020, do đó, các ngành, các cấp tích cực cập nhật thông tin kịp thời từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để chuẩn bị triển khai xây dựng kế hoạch đồng thời tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục đầu tư các dự án đầu tư của kế hoạch trung hạn 2016-2020 và kế hoạch 2018 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định 136/2015/NĐ-CP của Chính phủ đặc biệt là các dự án Cầu Cửa Hội trên quốc lộ 8B, tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Tuyến nối quốc lộ 1 đi thị xã Cửa Lò đoạn Quán Hành- Chợ Sơn (quốc lộ 48E); dự án đường ven biển đoạn Cửa Lò- Cửa Hội ... để sớm được giao vốn triển khai thực hiện/. (n)

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - VP, các Ban của HĐND tỉnh;
 - Sở KH và ĐT;
 - CVP, các PVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KT (Thiền)
- 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huynh Thanh Dien

HỆ THỐNG PHỤ BIỂU KÈM THEO

Biểu số 01. Tình hình huy động vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2017

Biểu số 02. Tình hình thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2017

Biểu số 03. Tình hình giải ngân Kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2017 các huyện, thành, thị.

Biểu số 04. Tiến độ các công trình khởi công mới 6 tháng đầu năm 2017.

Biểu số 05. Danh mục các dự án cấp giấy chứng nhận đầu tư 6 tháng đầu năm 2017.

Biểu số 06. Danh mục các dự án thu hồi năm 2017

Biểu 1: TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ TOÀN XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

(Biểu kèm theo báo cáo số 362 /BC-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch 2017	Ước TH 6 tháng	Tỷ lệ % TH/KH	Tỷ lệ % so với cùng kỳ	Ghi chú
	TỔNG SỐ	58.042.464	24.972.162	43,02	110,86	
1	Đầu tư từ NSNN	5.049.464	2.193.162	43,43	101,42	
(a)	Đầu tư phát triển trong cân đối NSDP	3.160.820	1.529.088	48,38	122,28	
	<i>Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất</i>	<i>2.000.000</i>	<i>717.000</i>	<i>35,85</i>	<i>112,03</i>	
(b)	Hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW	1.238.023	411.374	33,23	116,87	
	<i>- Chương trình chính phủ</i>	<i>748.216</i>	<i>386.374</i>	<i>51,64</i>	<i>109,77</i>	
	<i>- Chương trình mục tiêu quốc gia</i>	<i>489.807</i>	<i>25.000</i>	<i>5,10</i>		
(c)	Vốn nước ngoài	630.621	240.000	38,06	43,72	
(d)	Đầu tư từ nguồn thu xô số kiến thiết	20.000	12.700	63,50	115,45	
2	Đầu tư nguồn vốn trái phiếu Chính phủ	43.000	30.000	69,77	18,81	
3	Tín dụng đầu tư nhà nước	5.800.000	2.313.000	39,88	112,83	
4	Đầu tư của khu vực DNNN	1.900.000	825.000	43,42	114,58	
5	Đầu tư trực tiếp nước ngoài	2.100.000	870.000	41,43	114,47	
6	Đầu tư từ nguồn vốn tư nhân và dân cư	36.000.000	15.600.000	43,33	113,45	
7	Đầu tư các nguồn vốn khác	7.150.000	3.141.000	43,93	107,46	
	<i>Vốn đầu tư qua bộ ngành Trung ương</i>	<i>6.900.000</i>	<i>3.050.000</i>	<i>44,20</i>	<i>107,39</i>	
	<i>Vốn NGO</i>	<i>250.000</i>	<i>91.000</i>	<i>36,40</i>	<i>109,64</i>	

Biểu 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

(Biểu kèm theo báo cáo số 362 /BC-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2017		Trong đó		5 tháng		6 tháng		5 tháng		6 tháng	
		Đợt 1	Đợt 2	Thực hiện	Giải ngân	Ước thực hiện	Ước giải ngân	Tỷ lệ % TH/tổng KH	Tỷ lệ % GN/tổng KH	Tỷ lệ % TH/tổng KH	Tỷ lệ % GN/tổng KH	Ghi chú	
I	Vốn kế hoạch năm 2016	3.092.444	2.475.962	616.482	1.193.798	1.001.013	1.506.162	1.220.491	38,60	32,37	48,70	39,47	
a	Đầu tư từ NSNN	3.049.444	2.475.962	573.482	1.193.798	1.001.013	1.476.162	1.205.491	39,15	32,83	48,41	39,53	
1	Trung ương cân đối theo luật ngân sách	1.160.800	1.160.800		723.124	651.463	812.088	725.078	62,30	56,12	69,96	62,46	
3	Hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW	1.238.023	669.541	568.482	327.174	293.430	411.374	352.445	26,43	23,70	33,23	28,47	
	- Chương trình chính phủ	748.216	669.541	78.675	327.174	293.430	386.374	337.445	43,73	39,22	51,64	45,10	
	- Chương trình mục tiêu quốc gia	489.807				25.000	15.000				5,10	3,06	
4	Vốn nước ngoài	630.621	625.621	5.000	134.000	49.396	240.000	120.000	21,25	7,83	38,06	19,03	
5	Đầu tư từ nguồn thu xô số kiến thiết	20.000	20.000		9.500	6.724	12.700	7.968	47,50	33,62	63,50	39,84	
b	Đầu tư nguồn vốn trái phiếu Chính phủ	43.000	0	43.000	0	0	30.000	15.000			69,77	34,88	
1	Giao thông	43.000				30.000	15.000			69,77	34,88		

**Biểu 3: TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM
2017 CÁC HUYỆN, THÀNH, THỊ**

(Biểu kèm theo báo cáo số 361 /BC-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Huyện, Thành phố, Thị xã	Tổng số KH 2017	Đến 31/5/2017		Tỷ lệ giải ngân	Xếp loại	Ghi chú
			Khối lượng thực hiện	Giải ngân			
1	Huyện Anh Sơn	35.252	24.122	16.307	46,26		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	29.887	20.157	14.507	48,54	Trung bình	
2	Huyện Con Cuông	33.293	24.387	21.588	64,84		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	18.293	10.996	8.197	44,81	Trung bình	
3	Thị xã Cửa Lò	37.452	15.563	15.563	41,55		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	27.753	11.063	11.063	39,86	Trung bình	
4	Huyện Diễn Châu	88.350	67.392	62.042	70,22		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	73.350	62.923	57.573	78,49	Tốt	
5	Huyện Đô Lương	52.686	33.046	31.486	59,76		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	41.896	25.056	24.316	58,04	Khá	
6	Thị xã Hoàng Mai	56.753	8.072	5.072	8,94		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	51.753	6.895	3.895	7,53	Kém	
7	Huyện Hưng Nguyên	53.185	29.711	26.918	50,61		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	36.984	19.046	16.253	43,95	Trung bình	
8	Huyện Kỳ Sơn	30.426	7.741	4.589	15,08		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	28.047	6.741	3.589	12,80	Kém	
9	Huyện Nam Đàn	183.867	41.549	25.532	13,89		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	149.667	34.955	21.888	14,62	Kém	
10	Huyện Nghĩa Đàn	32.890	25.327	22.752	69,18		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	26.590	20.527	18.952	71,28	Tốt	

TT	Huyện, Thành phố, Thị xã	Tổng số KH 2017	Đến 31/5/2017		Tỷ lệ giải ngân	Xếp loại	Ghi chú
			Khối lượng thực hiện	Giải ngân			
11	Huyện Nghi Lộc	483.540	361.247	349.186	72,21		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	40.090	17.965	15.034	37,50	Trung bình	
12	Huyện Quỳ Châu	40.453	24.197	22.885	56,57		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	36.753	24.047	22.685	61,72	Tốt	
13	Huyện Quỳ Hợp	32.085	17.555	17.453	54,40		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	25.385	10.980	10.878	42,85	Trung bình	
14	Huyện Quỳnh Lưu	139.270	95.227	82.577	59,29		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	89.990	57.747	57.997	64,45	Tốt	
15	Huyện Quế Phong	44.455	19.194	19.144	43,06		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	30.455	9.194	9.144	30,02	Trung bình	
16	Huyện Thanh Chương	60.575	38.750	26.560	43,85		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	41.575	28.775	19.585	47,11	Trung bình	
17	Huyện Tương Dương	36.449	27.300	21.700	59,54		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	29.449	21.350	20.750	70,46	Tốt	
18	Thị xã Thái Hòa	43.373	18.996	15.256	35,17		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	28.940	12.087	9.347	32,30	Trung bình	
19	Huyện Tân Kỳ	37.336	22.894	18.991	50,87		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	31.393	20.051	16.148	51,44	Khá	
20	Thành phố Vinh	255.322	81.670	78.447	30,72		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	107.218	17.800	15.757	14,70	Kém	
21	Huyện Yên Thành	97.892	42.786	37.406	38,21		
	Trong đó: Huyện trực tiếp quản lý	92.392	37.336	33.656	36,43	Trung bình	

Biểu 4: TIẾN ĐỘ CÁC CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

(Biểu kèm theo báo cáo số 362 /BC-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2017	Đến 2/6/2007		Tiến độ triển khai đến 2/6/2017	Ghi chú
				Khối lượng thực hiện	Giải ngân		
	Công trình chưa có kế hoạch đấu thầu, đang trình kế hoạch đấu thầu (4 công trình)						
1	Khu thực nghiệm và vườn ươm tạo công nghệ cao tại xã Đông Hiếu, thị xã Thái Hòa	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và Công nghệ	6.433			Đang trình KH đấu thầu	
2	Đường Nguyễn Sỹ Sách kéo dài nối đường ven sông Lam, thành phố Vinh (giai đoạn 1)	UBND thành phố Vinh	30.000			Đang trình phê duyệt điều chỉnh dự án	
3	Trụ sở Đảng ủy, HDND-UBND xã Hưng Yên Nam	UBND xã Hưng Yên Nam	2.000			Chưa có kế hoạch đấu thầu	
4	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm phòng chống Sốt rét, ký sinh trùng và côn trùng Nghệ An	Sở Y tế	1.500			Đang điều chỉnh dự toán và trình duyệt kế hoạch đấu thầu	
	Các công trình đã có kế hoạch đấu thầu được duyệt, đang chuẩn bị đấu thầu hoặc đang đấu thầu (3 công trình)						
1	Xây dựng nhà làm việc bộ phận một cửa, tiếp dân, làm CMND và thường trực chiến đấu cảnh sát 113	Công an tỉnh Nghệ An	3.000			Đang đấu thầu	
2	Cải tạo và xây dựng mở rộng phòng khám Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (Chi phí tư vấn thiết kế 100 triệu đồng)	Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	2.000			Đã phê duyệt kế hoạch đấu thầu tại QĐ số 1292 ngày 30/3/2017, hiện đang hoàn tất thủ tục đấu thầu để triển khai thực hiện	
3	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường tại bãi rác Đông Vinh, thành phố Vinh	UBND thành phố Vinh	3.159			Đã phê duyệt KH đấu thầu, đang đấu thầu	
	Các công trình đang chuẩn bị khởi công hoặc đã khởi công xây dựng (19 công trình)						
1	Xây dựng trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	500			Đang làm thủ tục giải ngân	
1	Đường giao thông Hòa Thá, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh nối từ đường ven Sông Lam đến dê Môi Trường (giai đoạn 1)	UBND xã Hưng Hòa, TP Vinh	500			Đang làm thủ tục giải ngân	
2	Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Hoàng Mai	Thị ủy Hoàng Mai	300				
3	Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị (Hợp phần tỉnh Nghệ An)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1.000	700		Đang tiến hành thủ tục giải ngân	
1	Nhà công vụ huyện ủy Kỳ Sơn	Huyện ủy Kỳ Sơn	3.206			Vừa triển khai đấu thầu xong	
2	Nhà công vụ huyện ủy Quỳ Hợp	Huyện ủy Quỳ Hợp	1.500			Vừa triển khai đấu thầu xong	
3	Đường GT nối từ đường tả ngạn sông Lam (huyện Anh Sơn) với đường vào trung tâm xã Thạch Ngàn (huyện con Cuông)	UBND xã Tam Sơn, huyện Anh Sơn	3.875	3.835	3.835	Đã khởi công, đã có khối lượng và giải ngân vốn	
4	Hạ tầng Khu TĐC phục vụ GPMB các công trình trọng điểm trên địa bàn thị xã Hoàng Mai (giai đoạn 1)	UBND thị xã Hoàng Mai	5.753			Đã có kết quả đấu thầu, chuẩn bị thi công	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2017	Đến 2/6/2007		Tiến độ triển khai đến 2/6/2017	Ghi chú
				Khối lượng thực hiện	Giải ngân		
5	Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng thị trấn Hoà Bình	UBND huyện Tương Dương	2.849	2.800	2.800		
6	Xây dựng hệ thống mạng Lan và trang thiết bị CNTT tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An	Bệnh viện ung bướu Nghệ An	1.400			Đã có kết quả đấu thầu, đang thi công	
7	Ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt cho cây chanh leo huyện Quế Phong	UBND huyện Quế Phong	2.000	1.000	1.000	Đang thi công	
8	Xây dựng nhà học chức năng Trường THPT Thanh Chương 3	Trường THPT Thanh Chương 3	3.200	2.033	2.033	Đã đấu thầu xong, đang triển khai thực hiện	
9	Cải tạo, nâng cấp nhà hiệu bộ 2 tầng và hạng mục phụ trợ Trường THPT Nghi Lộc 5	Trường THPT Nghi Lộc 5	1.300	1.300	1.300	Đã đấu thầu xong, đang triển khai thực hiện	
10	Nhà học chức năng và nâng cấp sân đường nội bộ Trường THPT Quỳnh Lưu 4, huyện Quỳnh Lưu.	Trường THPT Quỳnh Lưu 4	2.500	2.500	2.500	Đã đấu thầu xong, đang triển khai thực hiện	
11	Nhà học chức năng Trường THPT Quỳ Hợp 2, huyện Quỳ Hợp	Trường THPT Quỳ Hợp 2	2.700	2.650	2.650	Đã đấu thầu xong, đang triển khai thực hiện	
12	Xây dựng nhà đa chức năng và các công trình phụ trợ Trường Trung học phổ thông Cửa Lò 2, thị xã Cửa Lò	Trường Trung học phổ thông Cửa Lò 2	2.000			Đã đấu thầu xong, chuẩn bị ký hợp đồng triển khai thực hiện	
13	Trụ sở làm việc phòng quản lý xuất nhập cảnh	Công an tỉnh Nghệ An	1.000			Đang làm phương án đề bù	
14	Cải tạo, mở rộng nhà làm việc 3 tầng trụ sở HĐND-UBND huyện Quế Phong	UBND huyện Quế Phong	3.000	2.854	2.854	Đã khởi công có khối lượng và đã giải ngân	
15	Trụ sở làm việc cơ quan HĐND-UBND huyện Tương Dương	UBND huyện Tương Dương	4.000	2.400	2.400	Đã khởi công có khối lượng và đã giải ngân	
16	Đường GT vào cụm công nghiệp Thượng Sơn, huyện Đô Lương	UBND huyện Đô Lương	2.500				
17	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Bảo Nam, huyện Kỳ Sơn	UBND huyện Kỳ Sơn	3.000	500		Đã khởi công, đã có khối lượng	
18	Trụ sở UBND xã Bài Sơn, huyện Đô Lương	UBND huyện Đô Lương	1.000	1.000	1.000	Đã khởi công, đã có khối lượng	
19	Trụ sở làm việc Đảng ủy HĐND-UBND xã Nam Tân, huyện Nam Đàn	UBND xã Nam Tân	1.767	1.767		Đã khởi công, đã có khối lượng	

Biểu 5: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

(Biểu kèm theo báo cáo số 362 /BC-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Tiến độ thực hiện	Thời hạn hoạt động (năm)	Vốn đầu tư đăng ký	QĐ Chủ trương đầu tư	Số GCNĐKĐT
1	Trung tâm thương mại dịch vụ giới thiệu sản phẩm vật liệu trang trí nội ngoại thất xây dựng, điện tử, điện lạnh	Doanh nghiệp TNXK nghiệp vật liệu xây dựng tư doanh An Hải	Xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	8.000 m ²	Hoàn thành dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CĐT	40 (bốn mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	46,49	02/QĐ-UBND ngày 3/01/2017	08/QĐ-UBND ngày 04/01/2017
2	Khu văn phòng, bãi tập kinh doanh cát san lanh vật liệu xây dựng	DNTN Vật liệu xây dựng Hàng Hải	Nhà ông Trần Văn Hồi, xóm 4, xã Hưng Xuân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Xã Hưng Xuân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	3.600 m ²	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được bàn giao mặt bằng	2,50			
3	Trung tâm kinh doanh thương mại tổng hợp và kho bãi tại xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trương Nguyễn	Số 6, đường Lê Hồng Phong, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên	1000 m ²	12 (Mười hai) tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	21,00	80/QĐ-UBND ngày 06/01/2017	142/QĐ-UBND ngày 10/01/2017	237/QĐ-UBND ngày 16/1/2017
4	Cửa hàng xăng dầu Nhụng Đông	DNTN Nhụng Đông	xã Hưng Đông, thành phố Vinh	xã Hưng Đông, thành phố Vinh	3.000 m ²	Hoàn thành và đưa vào sử dụng vào Quý II/2017	3,98			
5	Trung tâm tập luyện thể dục và thể thao	Công ty TNHH Xuat nhập khẩu Đinh Nguyễn	Số 32, Đại lộ Lê Nin, phường Hưng Dũng, tp Vinh, tỉnh Nghệ An	xã Hưng Đông, thành phố Vinh	12000	Hoàn thành vào Quý IV/2018	20,00			
6	Đầu tư máy móc thiết bị xí nghiệp phân bón hữu cơ sinh học	Công ty cổ phần hóa chất Vinh	Xóm 2, xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An	xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An	19.419,8 m ²	Hoàn thành dự án trong vòng 12 tháng kể từ ngày được cấp GCNĐKT	50 (Mười mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh cho thuê đất (26/3/2002)	20,05		
7	Trung tâm thương mại và dịch vụ tổng hợp	Công ty CP Thiết kế và XD Trưởng Lộc	Xóm 3, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Lộc, tỉnh Nghệ An	xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Lộc, tỉnh Nghệ An	2.900 m ²	dựng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	40 (bốn mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	12,00	448/QĐ-UBND ngày 25/1/2017	5212247787 ngày 25/1/2017
8	Văn phòng làm việc và Bất động sản và vật liệu xây dựng cá sỏi	Công ty TNHH Khai thác cát sạch Yên Nhi	Xóm 8, xã Hưng Xuân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	xã Hưng Xuân, huyện Hưng Nguyên	1.600 m ²	12 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	40 (Bốn mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	1,00	431/QĐ-UBND ngày 25/1/2017	
9	Bất động sản và vật liệu xây dựng cá sỏi	Công ty CP Khai thác cát san và ván tái Thành Chuồng	Khối 11, thị trấn Thành Chuồng, huyện Thành Chuồng, tỉnh Nghệ An	xóm 5, xã Thành Chuồng (thuộc bờ hữu Sông Lam), huyện Thành Chuồng	1.400 m ²	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	3,37	371/QĐ-UBND ngày 23/1/2017	
10	Khu văn hóa, thể thao	Hội kinh doanh Nguyễn Văn Công	Xóm Trung Lang, xã Nam Cát, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	Xã Nam Cát, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	8.100 m ²	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được bàn giao mặt bằng	40 (bốn mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	464/QĐ-UBND ngày 25/01/2017		
11	Trang trại chăn nuôi heo nái sinh sản	Công ty CP Đầu tư và Chăn nuôi Nghệ An Bình	Xóm 18, xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	xã Nghĩa Đàn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	30,34 ha	Dự án thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được bàn giao mặt bằng	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ	60,786	480//QĐ-UBND ngày 07/02/2017	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Tiến độ thực hiện	Vốn đầu tư đăng ký		QĐ Chu trường đầu tư	Số giao đi
							Thời hạn hoạt động (năm)	Tỷ đồng	Triệu USD	
12	Trung tâm thương mại và dịch vụ tổng hợp	Công ty TNHH Vinh Tho		Xã Diễn An, huyện Diễn Châu, KKT Đông Nam Nghệ An			21,854			2727016705 ngày 13/1/2017
13	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu và thương mại Thái Sơn	Công ty Cổ phần xây dựng Hoàng Thái		xã Nghĩa Đồng, huyện Nghĩa Lộc, thuộc KKT Đồng Nam KKT Đồng Nam	5000	50 năm	8			8534552348 ngày 30/12/2017
14	TI trung chuyên hàng hóa công nghiệp - lắp kết sản phẩm Bridgeston	Công ty TNHH Xây dựng Đại Minh Quang		Khu B - KCN Nam Cần	6100	49 năm	17			4886836662 ngày 16/1/2017
15	Xưởng sửa chữa gia công cơ khí, máy móc thiết bị và công trình xây dựng	Công ty CP Xây dựng Tân Nam		Xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Lộc, tỉnh Nghệ An, thuộc Khu kinh tế Đồng Nam Nghệ An	3866,9	49 năm	7,616			7212045455 ngày 19/1/2017
16	Kho và nhà xưởng cho thuê	Công ty CP Thương Mại Việt Đức		Khu B – KCN Nam Cám, thuộc Khu kinh tế Đồng Nam Nghệ An	10000	49 năm	50			1012111808 ngày 18/1/2017
17	Nhà máy sản xuất kính cường lực Việt Đức	Công ty CP Khai thác cát sỏi và ván tại Thành Chương		Tài xóm 12, xã Thành Tiến, huyện Thành Chương, tỉnh Nghệ An;	3.323,2 m ²	30 năm	20			2636550216 ngày 23/1/2017
18	Bãi tập kết vật liệu xây dựng thông thường cát sỏi	Công ty CP Khai thác cát san và ván tại Thành Chương		: Tài xóm Liên Thành, xã Thành Liêm (phúc sòng Giang)	1.100 m ²	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	3,37			525/QĐ-UBND ngày 10/2/2017
19	Bãi tập kết vật liệu xây dựng thông thường cát sỏi	Công ty CP Jet (Nhật Bản)	Nosal Building, 4F, Số 19, Ichibancho, Chiyoda-ku, Tokyo, 102-0082, Nhật Bản	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Yên, xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Lộc.	3,0 ha	Trong vòng 01 năm kể từ ngày Công ty JET được bàn giao đất trên thực địa.	3,37			526/QĐ-UBND ngày 10/2/2017
20	Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Yên									6504135363 ngày 16/2/2017 (Trao trong hội nghị XTFDT)
21	Dầu tư, xây dựng, sửa chữa, kinh doanh TTM kết hợp cho truyền thông Đô Luong		Xóm Yên Trường, xã Yên Sơn, huyện Đô Luong, Nghệ An	xã Yên Sơn và thị trấn Đô Luong, huyện Đô Luong, tỉnh Nghệ An.	3,4 ha	- Khởi công xây dựng san lấp mặt bằng: Quý II/2017. - Hoàn thành và đưa vào hoạt động: Quý II/2019.	50 (Năm mươi) năm	30	564/QĐ-UBND Ngày 15/2/2017	ngày 19/02/2017 (Trao trong hội nghị XTFDT)
22	Trung tâm thương mại, kinh doanh dịch vụ tổng hợp	Công ty TNHH Thương mại và xuất nhập khẩu Tân Phát	Số 217 B, đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	1.781,3m ²	Hoàn thành Dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	330,741	571/QĐ-UBND ngày 15/2/2017	ngày 19/02/2017 (Trao trong hội nghị XTFDT)
23	Trung tâm hội nghị, thể thao và dịch vụ	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Vincotech	Tầng 5, số 206 Định Công, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	11.434 m ²	Hoàn thành Dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	61,593	547/QĐ-UBND ngày 13/02/2017	ngày 19/02/2017 (Trao trong hội nghị XTFDT)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa điểm	Diện tích (m2)	Tiến độ thực hiện	Thời hạn hoạt động (năm)	Vốn đầu tư đăng ký	QĐ Chu trường đầu tư	Số GCNĐKĐT
24	Khu du lịch, dịch vụ hỗn hợp và nghỉ dưỡng	Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP.	ICON4, số 243A đường Đè La Thành, phường Láng Thuơng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Tầng 10-11, tòa nhà ICON4, số 243A đường Đè La Thành, phường Láng Thuơng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Xã Thanh An, huyện Thanh Chuong, tỉnh Nghệ An.	449,36 ha.	Hoàn thành trong vòng 48 tháng kể từ ngày được cấp GCNĐT	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	1.532,00	550/QĐ- UBND ngày 14/02/2017
25	Nhà máy sản xuất gỗ	Công ty CP Gỗ MDF Nghệ An	Khu công nghiệp Tri Lễ, xã Khai Sơn, huyện Anh Sơn	Khu công nghiệp Tri Lễ, xã Khai Sơn, huyện Anh Sơn	26ha		50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	1754,14	555/QĐ- UBND ngày 14/02/2017	
26	Bãi tập kết vật liệu xây dựng thông thương cát sỏi	Công ty CP Khai thác cát san và ván tái Thành Chương	Khối 11, thị trấn Thành Chương, huyện Thành Chương, tỉnh Nghệ An.	Tại xóm 9, xã Ngọc Sơn (thuộc bờ là sông Lam)	1.400 m2	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	3,37	522/QĐ- UBND ngày 9/2/2017	
27	Bãi tập kết vật liệu xây dựng thông thương cát sỏi	Công ty CP Khai thác cát san và ván tái Thành Chương	Khối 11, thị trấn Thành Chương, huyện Thành Chương, tỉnh Nghệ An;	Tại Bãi Lát, xóm Ngọc Định, xã Thanh Ngọc (thuộc bờ hữu Sông Lam)	2.274,02 m2	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	3,37	521/QĐ- UBND ngày 9/2/2017	
28	Nhà máy sản xuất Container	Công ty CP Tập đoàn TKV Group (Hàn Quốc)	Cửa hàng xăng dầu Ngh Thuận	xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc, thuộc KKT Đồng Nam Nghệ An				24,332	2853128550 ngày Hội nghị XĐĐT	
29	Cửa hàng xăng dầu								02/2/2017	
30	Dự án đầu tư KCN WHA Henmaraj 1- Nghệ An	WHA Henmaraj Land And Development (SG) PTE,LTD	Khách sạn Mường Thanh Phương Đông, số 2, đường Trường Thi, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	KKT Đồng Nam (c thuộc địa bàn huyện Nghi Lộc)		50 năm			6536650086 ngày 18/2/2017 Trao trong Hội nghị XĐĐT	
31	Khu nhà ở chung cư và liền kề cho cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Nghệ An	Công ty CP Golden City	Số 27A, đường Herman Gneiner, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	35.909,31 m2	Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: Quý IV/2019	50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (16/01/2016).	310,569	4517722160 ngày 27/02/2017	
32	Văn phòng, nhà hàng và dịch vụ thương mại tổng hợp Hoàng Lân.	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hoàng Lân	Số 8 đại lộ Lê Nin, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	5.350 m2	- Quý IV/2016 đến Quý I/2017: Hoàn tất các thủ tục đầu tư - Quý III/2017: Khởi công xây dựng Dự án - Quý II/2018: Hoàn thành cù nhau đưa vào sử dụng	50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	41,50	741/QĐ- UBND ngày 01/3/2017	
33	Cửa biển nông, lâm sản phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu	Công ty CP Rosin Việt Nam	Số 8 đại lộ Lê Nin, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.	3.500 m2	Dự án thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được ban giao đất trên thực địa	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	6,45	701/QĐ- UBND ngày 24/2/2017	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Tiền đã thực hiện	Thời hạn hoạt động (năm)	Vốn đầu tư đăng ký	QĐ Chủ trương đầu tư	Số GCNĐKĐT
							Tỷ đồng	Triệu USD		
34	Khai thác đá vôi dolomit làm ốp lát	CÔNG TY TNHH Toàn Thắng	Khu tiêu thụ công nghiệp Thung Khooc, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An	Khối 4, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.	10.000 m ³ đá nguyên khối/volume (đối với đá nguyên khối có cỡ khối ≥ 0,4 m ³) và 35.270 m ³ đá nguyên khối nam (đối với đá dolomit có cỡ khối < 0,4 m ³ làm vật liệu xây dựng và vật liệu chịu lửa)	tại khu vực Lèn Chu, xã Tho Hop và xã Minh Hop, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An	Quý III/2018: hoàn thành đưa vào sử dụng	30 (Ba mươi) năm kể từ thời gian cài tạo, phục hồi môi trường	757/QĐ-UBND ngày 02/3/2017	266683805 ngày 7/3/2017
35	Trường mầm non tư thục Thành Xuân	Ông Vũ Văn Tương	Xóm 4, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.	Xóm 4, xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	15.000 m ²	Quý III/2018: hoàn thành đưa vào sử dụng	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	30,00	771/QĐ-UBND ngày 3/3/2017	
36	Cửa hàng xăng dầu Đỏ Rồng 2.	DNVN Xăng dầu Hưng Thắng	Xóm Bắc Sơn, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Xóm 4, xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	500 m ²	Quý III/2017: Hoàn thành và đưa vào sử dụng	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	0,70	850/QĐ-UBND ngày 8/3/2017	
37	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu	Công ty TNHH Bắc Long	Xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.	1.600 m ²	Hoàn thành dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	22,955	833/QĐ-UBND ngày 7/3/2017	
38	Khu kinh doanh dịch vụ thương mại, vận tải, kho bãi, nhà xưởng sản xuất giàn công cơ khí và kết cấu thép.	Công ty TNHH Hiển Thành	Số 216H, đường Trần Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.	10.000 m ²	Hoàn thành dự án và đưa vào hoạt động trong vòng 12 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	20,90	993/QĐ-UBND ngày 15/3/2017		
39	Kho vật liệu xây dựng và Bãi đậu xe.	Hội kinh doanh cá thể Lê Thành Hải	Xã Văn Dien, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	Xã Văn Dien, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	920,0 m ²	12 tháng kể từ ngày được giao đất	40 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	6,00	1064/QĐ-UBND ngày 13/3/2017	
40	Đầu tư kinh doanh phục vụ hậu cần nghề cá Lạch Quèn	Công ty TNHH Sản xuất và thương mại tòng hợp Tân Sang	Nhà ông Nguyễn Văn Thượng, thôn Đức Xuân, xã Tiên Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.	Xã Tiên Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	500 m ²	Hoàn thành Dự án trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ thuê đất.	40 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ thuê đất.	3,00	924/QĐ-UBND ngày 13/3/2017	
41	Bến, bến tập kết, kinh doanh cát san lام vât liệu xây dựng.	Công ty CP Khai thác cát san và vân tài Thành Chuong	Khối 11, thị trấn Thành Chuong, huyện Thành Chuong, tỉnh Nghệ An;	Tại xã Tiên Thủy, huyện Thành Chuong, (thuộc bờ hữu sông Lam)	2.506 m ²	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	1,3	1118/QĐ-UBND ngày 22/3/2017	
42	Bến, bát tập kết, kinh doanh cát san lâm vât liệu xây dựng.	Công ty CP Khai thác cát san và vân tài Thành Chuong	Khối 11, thị trấn Thành Chuong, huyện Thành Chuong, tỉnh Nghệ An;	Tại xã Tiên Thủy, huyện Thành Chuong, (thuộc bờ hữu sông Lam)	1.014 m ²	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	1,3	1120/QĐ-UBND ngày 22/3/2017	
43	Bến, bát tập kết, kinh doanh cát san lâm vât liệu xây dựng	Công ty CP Khai thác cát san và vân tài Thành Chuong	Khối 11, thị trấn Thành Chuong, huyện Thành Chuong, tỉnh Nghệ An;	Tại xã Tân Ngọc Sơn (thuộc bờ tả sông Lam),	1.928 m ²	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	1	1119/QĐ-UBND ngày 22/3/2017	
44	Khu chế biến, bát thái và văn phòng phụ trợ của Dự án khai thác đá hoa tại khu vực đồi Eo Cát.	Tổng công ty Đông Bắc	Tổ 3, Khu 8, Phường Hồng Hải, Thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh	Xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An	6,0 ha	12 tháng kể từ ngày được giao đất	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	142,00	1076/QĐ-UBND ngày 21/3/2017	

TR	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa điểm	Diện tích (m2)	Tiến độ thực hiện	Thời hạn hoạt động (năm)	Vốn đầu tư đăng ký		QĐ Chủ trương đầu tư	Số GCNĐKĐT
								Tỷ đồng	Triệu USD		
45	Nhà máy chế biến nông sản	Hồ kinh doanh Bùi Thị Thanh	Xóm 8, xã Nghĩa Thuận, thị xã Điện Hòa, tỉnh Nghệ An	Xã Nghĩa Lộc, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	4.758,7 m2	6 tháng kể từ ngày được bán giao đất bằng	40 (bốn mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	40 (bốn mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	3,00	117/QĐ-UBND ngày 24/3/2017	
46	Showroom ôtô, xưởng bảo hành và sửa chữa ôtô.	Công ty TNHH Thương mại Minh Sơn.	Khu công nghiệp Điện Hồng, xã Điện Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.	Xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.	1,9 ha	Dự kiến thời gian đưa vào vận hành kinh doanh, cung cấp dịch vụ: 15 tháng	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	63,033	1290/QĐ-UBND ngày 30/3/2017	
47	Xưởng cơ khí, nhà máy van ép và hàng nội thất đồ gỗ - tre	Công ty TNHH Thương mại Mai An Tho	Nhà ống Hoàng Xuân Tùng, xã Nghĩa Xuân, huyện Nghĩa Lộc, tỉnh Nghệ An	KCN xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	4.071,6 m2	12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	40		4340047107 ngày 31/3/2017	
48	Nhà máy chế biến bột da siêu mịn và vật liệu xây dựng.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thiên Phú Nghè An.	Số 170, Nguyễn Du, phường Bến Thuy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Lô đất số 4, ký hiệu A05, CCN xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;	4.667 m2	Hoàn thành đưa vào sử dụng trong Quý I/2018	Đến ngày 15/11/2061	6,00	1298/QĐ-UBND ngày 31/3/2017		
49	Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp, kinh doanh ván tài và nhà kho	: Công ty TNHH Một thành viên Hương Sơn.	Số 30, đường Nguyễn Xiển, khối 3, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh	Xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.	6.000 m2	Hoàn thành dự án trong 12 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa	40 (Bốn mươi lăm) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (Ngày 27/3/2017)	20,00	1215/QĐ-UBND ngày 27/3/2017		
50	Khu nhà ở dân cư	Công ty CP Golden City	Mường Thanh Phương Đông, số 2, đường Trường Thi, phường Trương Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh	13.206,42 m2	Hoàn thành dự án đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp GCNĐKĐT	209,707		2674/204436 ngày 3/4/2017	
51	May, in, thêu các sản phẩm may mặc.	KWON HEE SOO	206 Seolleung-ro, Kangnam-Gu, Seoul, Hàn Quốc	Tiền, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	7.180 m2	Thuê nhà xưởng	Dự án vào hoạt động trong Quý II/2017.	0,5	1304/QĐ-UBND ngày 31/3/2017	5438021234 ngày 3/4/2017	
52	Nhà trung bày kết hợp sửa chữa bảo dưỡng ô tô Dũng Lạc	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ ô tô Dũng Lạc	Số 52, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Số 52, đường Nguyễn Trãi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1.932,1 m2	24 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	21,00	4548163365 ngày 12/4/2017		
53	Trung tâm nghiên cứu và phát triển vật nuôi công nghệ cao	Công ty TNHH Mavin Anh Sơn	Khu B, KCN Nam Cẩm, KKT Đồng Nâm, xã Nghĩa Long, huyện Nghệ Lộc	xã Hưng Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	120 ha	Dự án thực hiện trong vòng 24 tháng kể từ ngày được chấp thuận CTĐT	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	350	1351/QĐ-UBND ngày 18/4/2017	8336482035 ngày 28/4/2017	
54	Trang trại chăn nuôi heo sinh sản công nghệ cao.	Công ty TNHH Chăn nuôi Đức Minh	Tổ 8, ấp 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.	20,0 ha	Dự án thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được bán giao đất bằng	50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	75	1590/QĐ-UBND ngày 20/4/2017		

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Tiền đã thực hiện	Thời hạn hoạt động (năm)	Vốn đầu tư đăng ký		QĐ Chu trường đầu tư	Số GCNVKKT
								Tỷ đồng	Triệu USD		
55	Trang trại nuôi lợn Nam Sâm	Công ty TNHH MTV Nam Sâm	Khối 2, thị trấn Cồn Cuồng, huyện Cồn Cuồng, tỉnh Nghệ An	Xã Thạch Ngàn, huyện Cồn Cuồng, tỉnh Nghệ An	1,5 ha	- Giải phóng mặt bằng, quy hoạch chi tiết, thiết kế thi công hà tầng, đánh giá tác động môi trường và hoàn thành 50% tiền độ Dự án; 06 tháng kè từ ngày được chấp thuận chủ trương dự án. - Hoàn thành dự án và đưa vào hoạt động; Trong vòng 12 tháng tiếp theo.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	10	1600/QĐ- UBND ngày 21/4/2017		
56	Khu vui chơi giải trí và dịch vụ thương mại Dung	Công ty CP Đầu tư xây Quỹ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An	Thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An	2,86 ha	Quý III/2018: Hoàn thành và đưa vào hoạt động	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	15	1642/QĐ- UBND ngày 25/4/2017			
57	Trụ sở làm việc Quỹ tín dụng nhân dân xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu	Quỹ tín dụng nhân dân xã Diễn Trường	Xóm 9B, xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.	650,0 m ²	12 tháng kè từ ngày bàn giao đất trên thực địa	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	3,50	1671/QĐ- UBND ngày 26/4/2017		
58	Trung tâm dịch vụ thương mại, sản xuất, chế biến gỗ dân dụng	Công ty TNHH Hùng Đè	Nhà ông Bùi Văn Đề, xóm 17, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	7.000 m ²	: Hoàn thành dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày được ban giao đất trên thực địa.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	26	1697/QĐ- UBND ngày 27/4/2017		
59	Văn phòng làm việc và trạm trung chuyển hang hóa	Công ty TNHH Văn Minh	Khách sạn Thành Hoà, đường Mai Thúc Loan, phường Nghĩa Hưng, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	3.225,5 m ²	- Quý I – Quý II/2017: Hoàn thanh san lấp mặt bằng, xây tường bao xung quanh, muong thoát nước. - Quý III – Quý IV/2017: Hoàn thành các hạng mục nhà xưởng bao động sửa chữa, kho chứa hàng hóa, công trình vệ sinh. - Quý I – Quý IV/2018: Hoàn thành nhà làm việc và các công trình phụ trợ khác	40 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	21,15	1709/QĐ- UBND ngày 27/4/2017		
60	NĂNG CẤP, CẢI TAO TRƯỚC SƠ LAM VIỆC VÀ KINH DOANH DỊCH VỤ	Công ty CP Khoáng sản Nghệ An	Số 2, đường Lê Hồng Phong, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	2.369,3 m ²	Hoàn thành dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đất tư	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày UBND tỉnh có quyết định cho thuê đất (Ngày 27/5/2003).				
61	Trường mầm non Hoa Sen.	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư xây dựng công trình Miền Trung	Số 112, đường Văn Đức Giai, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Thị trấn Nghĩa Đàn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	10.000 m ²	- Quý I/2017 đến Quý II/2017: Chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng. - Quý III/2017 đến Quý IV/2018: Xây dựng hoàn thành, đưa vào hoạt động	40,15	3764660778 ngày 5/5/2017			
62	Xưởng cán tôn và dài lý mua bán sắt hộp.	Công ty TNHH Thép Bình Hương	S6 35 đường Phan Dinh Phung, phường Cua Nhâm, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	5.000 m ²	Trong thời gian 18 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	20	1894/QĐ- UBND ngày 10/5/2017		

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Tiến độ thực hiện	Thời hạn hoạt động (năm)	Vốn đầu tư đăng ký	QĐ Chu trung dài	Số GNDKĐT
								Tỷ đồng	Triệu USD	
63	Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp	Công ty TNHH Thương mại tổng hợp và dịch vụ Thu Hương	Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác cho Hải An – Tân Kỳ	Xóm 02, khối 02, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.	105 Quốc lộ 46, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Hoàn thành dù án đưa vào hoạt động trong vòng 12 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 (bốn mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	17,95	1880/QĐ-UBND ngày 9/5/2017
64	Đầu tư, xây dựng, sửa chữa, kinh doanh chợ truyền thống Hoang Mai	Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác cho Hải An – Tân Kỳ	Xóm 02, khối 02, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.	thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.	- Khởi công xây dựng, san lấp mặt bằng: Quý II/2017. - Hoàn thành và đưa vào hoạt động: Quý II/2019	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	177,12	1479/QĐ-UBND ngày 14/4/2017		
65	Đầu tư, xây dựng, sửa chữa, kinh doanh TTM kết hợp chợ truyền thống Hoang Mai	Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác cho Hải An – Hoang Mai.	Xóm 02, khối 02, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.	phường Quỳnh Thiền, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.	phường Quỳnh Thiền, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.	Hoàn thành và đưa vào hoạt động: Quý II/2019-Qúy III/2019.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	152,415	1812/QĐ-UBND ngày 05/5/2017	
66	Kho trung chuyển hàng hóa	Công ty CP VLXD Miền Trung	KCN VSIP			6/28/2065	27,50		422224050 ngày 29/03/2017	
67	Trung tâm thương mại dịch vụ phục hợp	Công ty CP Đầu Thực vật Nghiê An	Xóm 1, xã Nghĩa Tiễn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	Xã Nghĩa Tiễn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	Thôn Thương Hồi, xã Hải Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.	18 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định cho thuê đất.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	80,00	1869/QĐ-UBND ngày 9/5/2017	
68	Cơ sở dịch vụ kinh doanh thủy hải sản đóng lạnh kết hợp dịch vụ hậu cần nghề cá	Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Thuận Lợi	xã Tiên Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.	SD 364, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Thôn Thương Hồi, xã Hải Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.	1.000 m ²	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	21	1936/QĐ-UBND ngày 12/5/2017	
69	Trụ sở làm việc Agribank - Chi nhánh thi xã Thái Hòa	Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Nghệ An	Phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	Tổng số 7.050,3 m ²	Hoàn thành vào năm 2018	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	25.00	1949/QĐ-UBND ngày 12/5/2017		
70	Xây dựng công trình khai thác và chế biến đá granit	Công ty CP Sản xuất và Thương mại Bảo Sơn	Tổn Hợp Thành, xã Yên Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.	Tai nui Cát Xát, xã Yên Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An	Từ năm thứ nhất đến năm thứ 10: 1.122.533 m ³ /năm (nguyên khối) Từ năm thứ 11 đến kết thúc Dự án: 1.571.546 m ³ /năm (nguyên khối)	49 năm, trong đó: - Thời gian xây dựng cơ bản: 01 năm; - Thời gian chưa đạt công suất: 01 năm (khối lượng khai thác bằng 80% công suất tương đương 400.000 m ³ /năm đá block dùng lâm ốp lát và 456.714 m ³ /năm đá làm vật liệu xây dựng).	50 (Mười mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	2122/QĐ-UBND ngày 22/5/2017		
71	Trạm trộn bê tông thương phẩm.	Công ty CP Bê tông Phú Quý	Xóm Khe Bãi, xã Nghĩa Hồi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.	xã Nghĩa Hồi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	24.174 m ²	Hoàn thành Dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	50 (Mười mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	28,63	2180/QĐ-UBND ngày 24/5/2017	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Tiến độ thực hiện	Thời hạn hoạt động (năm)	Vốn đầu tư đăng ký	Tỷ đồng	Triệu USD	QP Chủ trương đầu	Số GCNĐKĐT	
72	Khu Chung cư -biệt thự liền	Công ty TNHH Trường Thành	Số 8, đường Hồ Tông Thoại, xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Xóm Đô, xã Tho Hop, huyện Quy Hoà, tỉnh Nghệ An.	3.001,5 m ²	Khởi 5 phương Trưởng Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Thực hiện đầu tư: Từ quý II/2017 đến quý II/2019	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	220,00	2133/QĐ-UBND ngày 23/5/2017	6515274373 ngày 16/5/2017		
73	Xưởng sản xuất bột đá siêu mịn và cát biển đá	Công ty CP Open Việt Nam	Công ty CP Thương mại và Dịch vụ sửa chữa ô tô Huy Hoàng	Nguyễn Trãi, khối 3, ô tô Huy Hoàng	Số nhà 58, đường Nguyễn Trãi, khối 3, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	14.032,7 m ²	Hoàn thành Dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày được thuê đất (ngày 27/4/2017).	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được thuê đất	32,00	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được thuê đất (ngày 27/4/2017).	4336640785 ngày 26/5/2017		
74	Trung tâm thương mại dịch vụ	Công ty CP Đầu tư và phát triển giáo dục Hà Goong	Công ty cò phần SYNOT ASEAN	số 3, đường Phan Đăng Luu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Phòng 2107, chung cư Bông Sen, số 39, đường Quang Trung, phường Vinh, tỉnh Nghệ An	2.635,0 m ²	Phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Hoàn thành Dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	40,04	24 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	20/4/2017,	2283/QĐ-UBND ngày 30/5/2017	
75	Trường mầm non tư thục Ecokids	Nuôi cá rô phi Israel công nghệ cao			Xã Hưng Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	6.358 m ²	Hoàn thành dự án đưa vào hoạt động trong vòng 24 tháng kể từ ngày được chuyển mục đích sử dụng đất.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ gian thuê đất (ngày 20/4/2017).	35	Hoàn thành, nghiên thu đư án: 24 tháng kể từ ngày giao đất trên thực địa.		2399/QĐ-UBND ngày 01/6/2017	
76	Mở rộng, nâng cấp cửa hàng xăng dầu Yên Sơn	Công ty Xăng dầu Nghệ An	Công ty TNHH Phát triển chăn nuôi giống gia súc	Xóm Sơn Liên, xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Dân, tỉnh Nghệ An.	Xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.	3.422,5 m ²	Hoàn thành trong vòng 06 tháng kể từ ngày giao đất trên thực địa.	50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	6,555	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	2433/QĐ-UBND ngày 7/6/2017		
77	Trồng cây ăn quả và cây lấy gỗ Núi Tiên	Công ty TNHH Phát triển chăn nuôi giống gia súc		Xã Nghĩa Sơn và xã Nghĩa Lãm, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.	P102, Nhà E3, Tập thể Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	93,91 ha	Dự án thực hiện trong thời gian 24 tháng kể từ ngày được bàn giao mặt bằng.	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	158,036	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	2425/QĐ-UBND ngày 7/6/2017		
78	Chia lô đất ở dân cư	Công ty TNHH S.A.M.U.R.A.I		xã Nghĩa Thach, huyện Nghĩa Lộc, tỉnh Nghệ An	xã Nghĩa Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	15.252,0 m ²	Hoàn thành dự án đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	39,976	2425/QĐ-UBND ngày 7/6/2017			
79	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu Hòa Sơn.	Công ty CP Xây dựng Hoàng Thái		Xóm 2, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	2.400 m ²	Quý IV/2017 đến Quý IV/2017.	40 (bốn mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	4	40 (bốn mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	2463/QĐ-UBND ngày 8/6/2017		
80	Bến xe phía Bắc huyện Yên Thành	Công ty TNHH Đồng Anh Minh		Xóm Phú Xuân, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	xã Tho Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	9.800 m ²	Hoàn thành các thủ tục có liên quan để khởi công xây dựng trong vòng 12 tháng và đầu tư xây dựng xong các hạng mục trong vòng 24 tháng kể từ ngày khởi công.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	11	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	2480/QĐ-UBND ngày 9/6/2017		

Biểu 6: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THU HỒI NĂM 2017

*(Biểu kèm theo báo cáo số 86/L /BC-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)*

TT	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Lý do thu hồi	Quyết định thu hồi
I	Thuộc Đoàn kiểm tra liên ngành năm 2016 nhưng năm 2017 mới có QĐ thu hồi				
1	Khu tổ hợp công viên, dịch vụ thương mại và nhà ở Vinhland	Công ty Cổ phần phát triển đô thị Vinh	Xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên	Các văn bản pháp lý liên quan đã hết hiệu lực	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017
2	Dự án xây dựng tái định cư Công ty CP Tàu Quốc và Xây lắp Nghệ An	Công ty Cổ phần Tàu quốc và xây lắp Nghệ An	Xóm 8, xã Hưng lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Các văn bản pháp lý liên quan đã hết hiệu lực	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017
3	Khu nhà ở sinh thái	Công ty TNHH XDTM&DV Thiên Minh	Thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Các văn bản pháp lý liên quan đã hết hiệu lực	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017
4	Khu chung cư và nhà ở liền kề	Công ty Cổ phần thương mại Phương Bắc	Phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Các văn bản pháp lý liên quan đã hết hiệu lực	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017
II	Đoàn kiểm tra liên ngành năm 2017				
5	Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp	Công ty CP Tư vấn Dịch vụ đầu tư và Công nghệ Môi trường Tiến Thịnh	Lèn Ngòi, xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu.	Các văn bản pháp lý liên quan đã hết hiệu lực	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017
6	Khu đô thị Vicem Hoàng Mai	Công ty CP Vicem Hoàng Mai	Xã Nghi Đức, thành phố Vinh (Đại lộ Vinh - Cửa Lò)	Quyết định cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm đã hết hiệu lực từ năm 2011; Chủ đầu tư không triển khai các thủ tục trong thời gian cho phép gia hạn	Quyết định 2364/QĐ.UBND ngày 02/6/2017
7	Trung tâm thương mại và văn phòng làm việc	Công ty TNHH Phú Thành	Xã Nghi Phú, thành phố Vinh (Đại lộ Vinh - Cửa Lò)	Chủ đầu tư không triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ quy định tại QĐ phê duyệt quy hoạch chi tiết	Quyết định 2364/QĐ.UBND ngày 02/6/2017

TT	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Lý do thu hồi	Quyết định thu hồi
8	Tòa nhà Nam Đàm Plaza	Ngân hàng Đại Dương	Thị trấn Nam Đàm, huyện Nam Đàm	Dự án được cấp GCNĐT từ năm 2007, tổ chức xây dựng công trình đến tầng 2 khi chưa được Nhà nước cho thuê đất, cấp GCNQSD đất, cấp GPXD, đã dừng triển khai nhiều năm, được UBND tính cho phép gia hạn 24 tháng nhưng không tiếp tục triển khai thực hiện	Quyết định 2364/QĐ-UBND ngày 02/6/2017
III Dự án không thuộc Đoàn kiểm tra liên ngành					
9	Dự án Trung tâm dịch vụ thương mại	Công ty TNHH Trang Thành	xã Nghi Phú, thành phố Vinh	Các văn bản pháp lý liên quan đã hết hiệu lực	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017
10	Showroom kinh doanh oto, xe máy	Công ty TNHH Thanh Thành Long	phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa	Quá thời gian thực hiện quy hoạch	Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 07/3/2017
11	Khu dịch vụ thương mại	Công ty TNHH MTV 1/5 Nghệ An	Xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn	CĐT không có nhu cầu triển khai dự án, xin hủy bỏ quy hoạch	Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 29/3/2017
12	Chợ và khu phố thương mại	Công ty CP Hà Huy	Phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa	Chủ đầu tư không có khả năng thực hiện và xin trả dự án	Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 03/4/2017
13	Nhà mát sản xuất, lắp ráp vật liệu điện nước	Công ty TNHH Hà An Phát	CCN Tháp Hồng Ký, huyện Diễn Châu	Nhà đầu tư đề nghị UBND tỉnh thu hồi GCNĐT	Quyết định 1412/QĐ-UBND ngày 08/4/2017